**Thủ tục hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

|  |
| --- |
|  |
| Thẩm quyền giải quyết | UBND cấp huyện |
| Lĩnh vực | Lao động nước ngoài |
| Cách thức thực hiện | Người lao động có thể lựa chọn hình thức nộp hồ sơ: trực tiếp hoặc qua bưu điện. Nhận kết quả trực tiếp hoặc qua tài khoản ngân hàng; |
| Trình tự thực hiện | - Bước 1: người lao động trực tiếp nộp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 (một) bộ hồ sơ đến cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương.- Bước 2: Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ của người lao động, cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thanh toán tiền hỗ trợ trực tiếp hoặc qua tài khoản ngân hàng của người lao động;- Bước 3: Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội lưu giữ các hồ sơ, chứng từ |
| Thành phần hồ sơ |  Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ- Thành phần hồ sơ:+ Giấy đề nghị hỗ trợ+ Giấy tờ xác nhận người lao động thuộc một trong các đối tượng: người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng:(i) Người lao động là người dân tộc thiểu số: bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân;(ii) Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo: xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tại Giấy đề nghị hỗ trợ của người lao động;(iii) Người lao động là thân nhân người có công với cách mạng: giấy xác nhận là thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC+ Bản sao hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài ký giữa người lao động và doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài hoặc hợp đồng cá nhân ký giữa người lao động với chủ sử dụng lao động+ Bản sao hộ chiếu và visa của nước tiếp nhận lao động của người lao động được nhận hỗ trợ+ Hóa đơn hoặc biên lai thu tiền học nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết, khám sức khỏe, hộ chiếu, visa và lý lịch tư pháp+ Bản sao chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết của người lao động làm cơ sở thanh toán chi phí ăn, ở trong thời gian đào tạo |
| Thời hạn giải quyết | 10 ngày làm việc |
| Lệ phí | Không |
| Kết quả thực hiện | *Ng*ười lao động được hỗ trợ bằng tiền |
| Cơ quan thực hiện | Phòng Lao động - Thương binh và XH |
| Đối tượng thực hiện | - Doanh nghiệp- Người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng |
| Yêu cầu hoặc điều kiện | Người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. |
| Căn cứ pháp lý | - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;- Điều 10 Nghị định số [61/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-61-2015-nd-cp-chinh-sach-ho-tro-tao-viec-lam-quy-quoc-gia-ve-viec-lam-281864.aspx) ngày 09/7/2015 của Chính Phủ về việc Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm- Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 ngày 27/12/2008 của Chính phủ quy định về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo.- Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/215 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/215 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm. |

\* Mẫu đơn, mẫu tờ khai: